

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị T – sinh năm: 1978

Bị đơn: Ông Trần Văn H – sinh năm: 1974

Địa chỉ: Ấp 5B, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hoàng Thị T và ông Trần Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà T nuôi con tên Trần Thị Hồng Nh – sinh ngày 02/6/2006, bà T không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Đối với con tên Trần Thị Th – sinh ngày 01/12/1996 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để

cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Bà T và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

Về án phí: Bà T tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp. Sau khi khấu trừ khấu trừ Chi cục Thi hành án dân sự huyện L hoàn lại cho bà T 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0014761 ngày 14 tháng 7 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- THA huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Lê Thị Kiều Chinh